LỰA CHỌN BIỆN PHÁP NHẰM THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018 MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHỤNG CHÂU, CHƯƠNG MỸ, HÀ NỘI

SELECTING MEASURES FOR THE EFFECTIVE IMPLEMENTATION OF THE 2018 GENERAL EDUCATION CURRICULUM IN PHYSICAL EDUCATION AT PHUNG CHAU SECONDARY SCHOOL, CHUONG MY, HANOI

TS. Nguyễn Mạnh Toàn, CN. Lê Huy Cừ
Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, Học viên Cao học khóa 12

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy trong thể dục thể thao, nghiên cứu đã lựa chọn và xây dựng nội dung 8 biện pháp thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn Giáo dục thể chất tại trường Trung học cơ sở Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội, bước đầu khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đã cho thấy, mức độ đánh giá về mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp nhằm thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại Trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội có khác nhau, nhưng 100% số người được hỏi khẳng định các biện pháp nêu trên là rất cần thiết và cần thiết, 100% ý kiến cho rằng các biện pháp là rất khả thi và khả thi.

Từ khóa: biện pháp; thực hiện hiệu quả; Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; môn Giáo dục thể chất; Trường Trung học cơ sở Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội.

Abstract: Using conventional scientific research methods in physical education and sports, the study selected and developed 8 measures for the effective implementation of the 2018 General Education Curriculum in Physical Education at Phung Chau Secondary School, Chuong My, Hanoi. Initial surveys on the necessity and feasibility of these measures showed that although there were variations in the assessment levels, 100% of the respondents affirmed that the proposed measures are either highly necessary or necessary, and 100% agreed that they are highly feasible or feasible.

Keywords: measures; effective implementation; 2018 General Education Curriculum; Physical education; Phung Chau Secondary School, Chuong My, Hanoi.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã khẳng định quan điểm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam cả về "Đức - Trí - Thể - Mỹ". Cụ thể hóa định hướng đó, Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 (ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT) đánh dấu sự chuyển đổi mang tính bản lề, chuyển trọng tâm từ trang bị kiến thức đơn thuần sang hình thành và phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực của người học. Trong cấu trúc chương trình mới, môn Giáo dục thể chất (GDTC) giữ vị trí đặc biệt quan trọng, không chỉ giúp học sinh hình thành kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phát triển các tố chất thể lực và kỹ năng vận động cơ bản, mà còn bồi dưỡng các phẩm chất nhân cách cốt lõi như tính tự giác, tinh thần đồng đội, ý chí kiên trì và thói quen rèn luyện thân thể suốt đời.

Tại Việt Nam, đã có một số công trình nghiên cứu của các tác giả thuộc các trường đào tạo thể thao đầu ngành như Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, Viện Khoa học Thể dục thể thao… Tuy nhiên, phần lớn các công trình trước

đây chủ yếu nghiên cứu trên bình diện chung áp dụng cho chương trình giáo dục phổ thông 2006 vốn nặng về truyền thụ kỹ thuật mẫu.

Tại Trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội, việc thực hiện chương trình mới môn GDTC đang gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trước những yêu cầu đổi mới. Vì vậy, việc lựa chọn và xây dựng một hệ thống giải pháp đồng bộ kết hợp giữa các giải pháp cơ bản mang tính chiến lược lâu dài và các giải pháp tình huống mang tính thực tiễn tác động trực tiếp đến người học là vấn đề có tính cấp bách và ý nghĩa thực tiễn cao.

Xuất phát từ cơ sở khoa học và thực tiễn đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: *"Lựa chọn biện pháp nhằm thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội"*.

Phương pháp nghiên cứu: Quá trình nghiên cứu, sử dụng các phương pháp sau: phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn; quan sát sư phạm; toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Lựa chọn biện pháp nhằm triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại Trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội

Để lựa chọn được các biện pháp phù hợp, có hiệu quả nhất trong việc triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội, chúng tôi tiến hành phỏng vấn trên đối tượng là 30 chuyên gia, cán bộ quản lý, giáo viên … các biện pháp được lựa chọn có trên 80.0% của số ý kiến đồng ý. Kết quả phỏng vấn trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn biện pháp nhằm triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại Trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội (n=30)

TT	Nội dung biện pháp	Kết quả phỏng vấn						Tổng điểm	Tỷ lệ %
		ƯT 1		ƯT 2		ƯT 3			
		n	đ	n	đ	n	đ		
Nhóm các biện pháp có tính cơ bản, chiến lược lâu dài									
1	Đầu tư, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, sân bãi dụng cụ tập luyện	27	81	2	4	1	1	86	95.6
2	Tăng cường tập huấn chuyên môn cho GV	28	84	2	4	0	0	88	97.8
3	Đổi mới công tác quản lý và chỉ đạo của Ban Giám hiệu	27	81	2	4	1	1	86	95.6
4	Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong và ngoài nhà trường	25	75	4	8	1	1	84	93.3
Nhóm các biện pháp có tính tình huống, tình thế và tác động đến người học									
5	Đa dạng hóa nội dung và phương pháp dạy học bằng trò chơi và thi đấu	27	81	2	4	1	1	86	95.6
6	Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong dạy và học môn GDTC	28	84	1	2	1	1	87	96.7
7	Cải thiện, nâng cao trình độ thể lực cho HS	27	81	2	4	1	1	86	95.6

Qua kết quả ở bảng 1 và theo nguyên tắc đã đặt ra, chúng tôi lựa chọn được 7 biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại Trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội. Các biện pháp được chia thành 2 nhóm, cụ thể:

- Nhóm các biện pháp có tính cơ bản, chiến lược lâu dài.

- Nhóm các biện pháp có tính tình huống, tình thế và tác động đến người học.

2.2. Xây dựng nội dung biện pháp nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội

Sau khi lựa chọn được các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại Trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội, chúng tôi tiến hành xây dựng nội dung biện pháp. Cụ thể như sau:

**** Nhóm các biện pháp có tính cơ bản, chiến lược lâu dài***

Biện pháp 1: Đầu tư, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, sân bãi và trang thiết bị tập luyện

- Mục đích: Đảm bảo hệ thống sân bãi, nhà tập và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn và vệ sinh; tạo điều kiện vật chất nền tảng để triển khai hiệu quả chương trình phát triển phẩm chất, năng lực môn GDTC theo Chương trình GDPT 2018.

- Yêu cầu: Việc mua sắm, sửa chữa phải bám sát danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của Bộ GD&ĐT; đảm bảo tính an toàn, tính đồng bộ, có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ và sử dụng hiệu quả lâu dài.

- Nội dung và cách thức thực hiện: Rà soát, kiểm kê hiện trạng cơ sở vật chất, phân loại trang thiết bị hiện có và lập danh mục cần sửa chữa, thay thế hoặc mua mới. Cải tạo, quy hoạch và kẻ vẽ lại sân tập (sân bóng đá, bóng rổ, cầu lông, đường chạy, hố nhảy...) phù hợp với không gian Nhà trường. Mua sắm bổ sung các dụng cụ học tập thiết yếu (bóng đá, bóng rổ, cầu lông, đá cầu, dây nhảy, nệm mút, xà nhảy, đồng hồ bấm giây, thước đo...). Xây dựng nội quy sử dụng sân bãi, dụng cụ và phân công quản lý, bảo quản định kỳ.

- Đơn vị phối hợp: Ban Giám hiệu (BGH), tổ bộ môn GDTC, bộ phận kế toán - cơ sở vật chất, Ban đại diện Cha mẹ học sinh (huy động xã hội hóa).

- Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp: Đánh giá thông qua biên bản kiểm kê, nghiệm thu chất lượng sân bãi - dụng cụ vào đầu năm học và cuối mỗi học kỳ; mức độ đáp ứng nhu cầu tập luyện của học sinh trong các giờ học và hoạt động ngoại khóa.

Biện pháp 2. Tăng cường tập huấn chuyên môn cho giáo viên GDTC

- Mục đích: Nâng cao năng lực chuyên môn, đổi mới tư duy dạy học, giúp giáo viên nắm vững triết lý, cấu trúc chương trình, phương pháp giảng dạy phát triển năng lực và kỹ thuật kiểm tra đánh giá theo Chương trình GDPT 2018.

- Yêu cầu: Tập huấn mang tính thực tiễn cao, bám sát các khó khăn vướng mắc thực tế tại trường; giáo viên tham gia nghiêm túc, tích cực và có sản phẩm áp dụng thực tế.

- Nội dung và cách thức thực hiện: Cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn của sở/phòng GD&ĐT. Mời chuyên gia TDTT, giảng viên Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội về bồi dưỡng chuyên đề tại Trường. Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo mô hình "nghiên cứu bài học"; tổ chức các buổi hội giảng, thao giảng chuyên đề về phương pháp dạy học phát triển năng lực vận động. Bồi dưỡng kỹ năng xây dựng kế hoạch bài dạy linh hoạt, đổi mới tiêu chí đánh giá quá trình và đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

- Đơn vị phối hợp: BGH, tổ chuyên môn GDTC, Phòng GD&ĐT huyện Chương Mỹ, các cơ sở đào tạo chuyên ngành TDTT.

- Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp: Đánh giá thông qua chất lượng kế hoạch bài dạy (giáo án), kết quả các tiết dự giờ hội giảng, mức độ đổi mới phương pháp lên lớp và sự tiến bộ trong năng lực sư phạm của giáo viên.

Biện pháp 3. Đổi mới công tác quản lý và chỉ đạo của Ban Giám hiệu

- Mục đích: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị Nhà trường; chuyển từ cơ chế quản lý

giám sát hành chính sang cơ chế quản trị kiến tạo, đồng hành và hỗ trợ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên GDTC.

- Yêu cầu: Công tác chỉ đạo phải linh hoạt, sát thực tiễn điều kiện của Trường; quản lý bằng kế hoạch và đánh giá dựa trên kết quả đầu ra cùng sự tiến bộ của học sinh.

- Nội dung và cách thức thực hiện: Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục môn GDTC linh hoạt, phù hợp với thời khóa biểu, điều kiện thời tiết và cơ sở vật chất thực tế của Trường. Đổi mới công tác kiểm tra, dự giờ theo hướng tư vấn nghiệp vụ, khuyến khích sáng tạo thay vì nặng về thanh tra chấm điểm thi đua. Ưu tiên phân bổ nguồn kinh phí hợp lý hàng năm cho hoạt động chuyên môn, mua sắm trang thiết bị và tổ chức các phong trào TDTT. Tạo điều kiện tối đa về thời gian, cơ chế để giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Đơn vị phối hợp: BGH, tổ trưởng chuyên môn, Công đoàn trường, bộ phận Kế toán.

- Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp: Đánh giá qua mức độ hoàn thành các mục tiêu năm học của môn GDTC, chất lượng phong trào thể thao học đường và kết quả khảo sát sự hài lòng, an tâm công tác của giáo viên.

Biện pháp 4. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong và ngoài Nhà trường

Mục đích: Tạo sự đồng bộ, thống nhất giữa Nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của GDTC, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực hỗ trợ học sinh rèn luyện thể chất.

- Yêu cầu: Sự phối hợp phải diễn ra thường xuyên, minh bạch, đa chiều, có phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các bên liên quan.

- Nội dung và cách thức thực hiện: Phối hợp nội bộ: Tăng cường trao đổi thông tin giữa giáo viên GDTC, giáo viên chủ nhiệm và cán bộ Y tế học đường về hồ sơ sức khỏe, thể lực, bệnh lý nền của từng học sinh để có biện pháp theo dõi, hỗ trợ phù hợp. Đẩy mạnh truyền thông qua các buổi họp cha mẹ học sinh, bảng tin, website/fanpage nhằm thay đổi định kiến "môn phụ", tuyên truyền về lợi ích của vận động, dinh dưỡng và phát triển tầm vóc. Tranh thủ sự ủng hộ của chính quyền địa phương, trung tâm VHTT huyện; huy động nguồn lực xã hội hóa để nâng cấp sân bãi, tài trợ giải thưởng cho các hội thi thể thao.

- Đơn vị phối hợp: Giáo viên GDTC, giáo viên chủ nhiệm, Ban Đại diện Cha mẹ học sinh, Y tế học đường, Đoàn/Đội trường, Trung tâm Thể thao địa phương.

- Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp: Đánh giá qua tỷ lệ học sinh tham gia chuyên cần, tỷ lệ ủng hộ của phụ huynh về chủ trương và cơ sở vật chất, cùng mức độ gắn kết giữa các lực lượng khi tổ chức các sự kiện thể thao.

**** Nhóm các biện pháp có tính tình huống, tình thế và tác động đến người học***

Biện pháp 5. Đa dạng hóa nội dung và phương pháp dạy học bằng trò chơi và thi đấu

- Mục đích: Kích thích hứng thú, tạo động lực học tập, nâng cao tính tự giác và tinh thần đồng đội cho học sinh; phát triển các năng lực vận động cốt lõi theo hướng trải nghiệm, lấy người học làm trung tâm.

- Yêu cầu: Phương pháp phải linh hoạt, an toàn; nội dung và lượng vận động phù hợp với giới tính, thể trạng và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh THCS.

- Nội dung và cách thức thực hiện: Đưa vào giảng dạy các nội dung thể thao tự chọn phong phú, phù hợp sở thích của học sinh (bóng đá, bóng rổ, cầu lông, đá cầu...). Chuyển hóa các kỹ thuật động tác khô khan thành các chuỗi trò chơi vận động hấp dẫn và tổ chức thi đấu mô phỏng (theo nhóm, theo trạm). Tích hợp nội dung lý thuyết về vệ sinh tập luyện, dinh dưỡng thể thao và kỹ năng phòng chống chấn thương một cách trực quan, sinh động. Phân hóa nhiệm vụ học tập theo khả năng của từng nhóm đối tượng học sinh để khuyến khích sự tiến bộ của từng cá nhân.

- Đơn vị phối hợp: Giáo viên GDTC, Tổ chuyên môn, Ban Chỉ huy Liên đội, Ban Cán sự các lớp.

- Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp: Đánh giá qua thái độ, mức độ tích cực tham gia của học sinh trong giờ học; kết quả kiểm tra kỹ năng vận động và sự tiến bộ cá nhân sau từng chủ đề/mô-đun học tập.

Biện pháp 6. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong dạy và học môn GDTC

- Mục đích: Tối ưu hóa việc truyền tải kiến thức động tác chuẩn, hỗ trợ học sinh tự học, tự quan sát, tự sửa sai kỹ thuật và nâng cao hiệu quả theo dõi, quản lý chất lượng dạy học môn GDTC.

- Yêu cầu: Ứng dụng công nghệ phải phù hợp với hạ tầng CNTT nhà trường, dễ sử dụng, trực quan và mang lại hiệu quả thực chất cho cả giáo viên và học sinh.

- Nội dung và cách thức thực hiện: Xây dựng kho học liệu số môn GDTC, sưu tầm, ghi hình các video clip bài mẫu động tác kỹ thuật, các bài tập thể lực ngắn để chia sẻ cho học sinh quan sát trước giờ học hoặc tự luyện tại nhà. Ứng dụng thiết bị số (máy tính bảng, điện thoại thông minh) ngay tại sân tập để ghi hình lại động tác của học sinh, giúp các em quan sát chậm để tự phân tích và chỉnh sửa kỹ thuật sai. Số hóa công tác quản lý, sử dụng bảng tính/phần mềm quản lý để lưu trữ hồ sơ sức khỏe, kết quả kiểm tra thể lực định kỳ của học sinh qua các năm học.

- Đơn vị phối hợp: Giáo viên GDTC, bộ phận CNTT của Trường, giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh học sinh.

- Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp: Đánh giá qua số lượng học liệu số được xây dựng và đưa vào sử dụng; mức độ chính xác trong tiếp thu kỹ thuật động tác của học sinh qua quan sát video bài mẫu.

Biện pháp 7. Cải thiện, nâng cao trình độ thể lực cho học sinh

- Mục đích: Nâng cao các tố chất thể lực cơ bản (sức nhanh, sức mạnh, sức bền, sự khéo léo, dẻo dai), cải thiện sức khỏe toàn diện và giúp học sinh đạt chuẩn tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định.

- Yêu cầu: Luyện tập đúng phương pháp sư phạm TDTT, nguyên tắc tăng tiến lượng vận động, đảm bảo an toàn tuyệt đối và phân loại lượng vận động phù hợp từng thể trạng.

- Nội dung và cách thức thực hiện: Tổ chức đo đạc, kiểm tra phân loại thể lực học sinh ngay từ đầu năm học để lập nhóm theo dõi đặc thù. Thiết kế các chuỗi bài tập phát triển tố chất thể lực (chống đẩy, bật xa, nhảy dây, chạy con thoi, chạy bền...) lồng ghép vào phần khởi động hoặc phần kết thúc của mỗi tiết học. Đổi mới nội dung bài thể dục giữa giờ/thể dục đầu giờ thành các bài nhảy hiện đại, bài tập nhịp điệu sôi động nhằm tăng hào hứng vận động. Hướng dẫn học sinh xây dựng nhật ký tự tập thể lực tại nhà (qua bảng theo dõi số lần, thời gian tập luyện hàng ngày).

- Đơn vị phối hợp: Giáo viên GDTC, giáo viên chủ nhiệm, bộ phận Y tế học đường, phụ huynh học sinh.

- Phương pháp đánh giá kết quả thực hiện giải pháp: So sánh, đánh giá các chỉ số thể lực của học sinh theo tiêu chuẩn đánh giá xếp loại thể lực học sinh của Bộ GD&ĐT vào thời điểm đầu năm, giữa kỳ và cuối năm học.

2.3. Kiểm chứng lý thuyết các biện pháp đã lựa chọn và xây dựng

Trên cơ sở các biện pháp nâng cao hiệu quả chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội cho học sinh được lựa chọn và xây dựng như đã trình bày ở trên, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn (02 lần) với 30 chuyên gia về mức độ phù hợp, tính khả thi của các biện pháp lựa chọn, cụ thể là:

- Mức độ phù hợp của các biện pháp nâng cao hiệu quả chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại Trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội là: phù hợp mô hình quản lý công tác giảng dạy; phù hợp với mục tiêu & yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018; phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và thể trạng học sinh THCS; phù hợp với mô hình quản lý & kế hoạch giáo dục chung của Nhà trường; phù hợp

với nhu cầu thực tế của học sinh và điều kiện kinh tế - xã hội địa phương.

- Tính khả thi trong triển khai áp dụng của các biện pháp đã xây dựng trong điều kiện thực tiễn của Nhà trường, với nội dung cụ thể: định hướng của các ngành chức năng; khả thi về cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ và hạ tầng công nghệ thông tin; mô hình tổ chức, quản lý chung; khả thi về nguồn nhân lực (trình độ, năng lực, sự sẵn sàng của BGH, GV, HS); khả thi về nguồn lực tài chính (ngân sách của Trường và xã hội hóa); khả thi về quỹ thời gian thực hiện của giáo viên và học sinh; khả thi về tính an toàn và quản trị rủi ro trong tập luyện.

Chúng tôi đã sử dụng thang đo Likert và đưa ra 5 mức độ ưu tiên và thang điểm đánh giá kết quả phỏng vấn chuyên gia với các mức từ Rất phù hợp/Rất khả thi tới Rất không phù hợp/Rất không khả thi. Kết quả được thể hiện ở bảng 2.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn xác định mức độ phù hợp, tính khả thi của các biện pháp thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại Trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội

TT	Nội dung	Trung bình		So sánh		P
		Lần 1	Lần 2	χ^2 tính	χ^2 bảng	
I	**Về mức độ phù hợp của các biện pháp**					
1	Phù hợp mô hình quản lý công tác giảng dạy	4.53±0.51	4.57 ±0.50	0.31	2.045	>0.05
2	Phù hợp với mục tiêu & yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018	4.73 ±0.45	4.77±0.43	0.35	2.045	>0.05
3	Phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và thể trạng học sinh THCS	4.67±0.48	4.70±0.47	0.25	2.045	>0.05
4	Phù hợp với mô hình quản lý & kế hoạch giáo dục chung của Nhà trường	4.50±0.51	4.53 ±0.51	0.23	2.045	>0.05
5	Phù hợp với nhu cầu thực tế của học sinh và điều kiện kinh tế - xã hội địa phương	4.47±0.51	4.50 ±0.51	0.23	2.045	>0.05
II	**Về tính khả thi trong điều kiện áp dụng (đáp ứng yêu cầu)**					
1	Định hướng của các ngành chức năng	4.60 ±0.50	4.63 ±0.49	0.24	2.045	>0.05
2	Khả thi về cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ và hạ tầng công nghệ thông tin	4.33 ±0.55	4.37 ±0.56	0.28	2.045	>0.05
3	Mô hình tổ chức, quản lý chung	4.53 ±0.51	4.57 ±0.50	0.31	2.045	>0.05
4	Khả thi về nguồn nhân lực (trình độ, năng lực, sự sẵn sàng của BGH, GV, HS)	4.63 ±0.49	4.67 ±0.48	0.32	2.045	>0.05
5	Khả thi về nguồn lực tài chính (ngân sách nhà trường & xã hội hóa)	4.30 ±0.53	4.33 ±0.55	0.22	2.045	>0.05
6	Khả thi về quỹ thời gian thực hiện của giáo viên và học sinh	4.57 ±0.50	4.60 ±0.50	0.23	2.045	>0.05
7	Khả thi về tính an toàn và quản trị rủi ro trong tập luyện	4.70 ±0.47	4.73 ±0.45	0.25	2.045	>0.05

Kết quả phân tích từ bảng 2 cho thấy: Toàn bộ 5 tiêu chí đánh giá đều nhận được sự đồng thuận rất cao từ các chuyên gia, cán bộ quản lý và giáo viên, với điểm trung bình dao động từ 4.47 đến 4.77 điểm. Điều này khẳng định hệ thống các biện pháp đề xuất đã bám sát tinh thần đổi mới căn bản của

Chương trình Giáo dục Phổ thông mới và đáp ứng tốt đặc điểm phát triển thể chất của học sinh cấp THCS. Các nội dung kiểm tra tính khả thi đều đạt điểm trung bình từ 4.30 đến 4.73 điểm, nằm ở mức rất khả thi khi kết hợp tốt nguồn ngân sách Nhà trường với công tác xã hội hóa. Khi tiến hành so sánh kết quả đánh giá giữa 2 lần phỏng vấn cho thấy, ý kiến đánh giá của các chuyên gia có tính thống nhất cao, ổn định vững chắc và không có sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê giữa hai lần phỏng vấn.

Như vậy, kết quả khảo nghiệm lý thuyết đã chứng minh hệ thống 07 biện pháp được lựa chọn và xây dựng vừa đảm bảo tính khoa học, chuẩn mực về mặt lý luận, vừa có tính thực tiễn và tính khả thi, hoàn toàn đủ điều kiện áp dụng vào thực tiễn giảng dạy môn GDTC tại Trường THCS Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

3. KẾT LUẬN

- Kết quả nghiên cứu đã lựa chọn và xác định được 07 biện pháp nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 môn Giáo dục Thể chất tại Trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội. Các biện pháp được phân định khoa học thành 02 nhóm gồm: nhóm biện pháp cơ bản, chiến lược lâu dài (04 biện pháp) và nhóm biện pháp tình huống, thực tiễn và tác động trực tiếp đến người học (03 biện pháp).

- Nội dung và quy trình thực hiện của 07 biện pháp đã được xây dựng hoàn chỉnh, đồng bộ theo cấu trúc gồm: mục đích, yêu cầu, nội dung - cách thức thực hiện, đơn vị phối hợp và phương pháp đánh giá kết quả. Kết quả khảo nghiệm lý thuyết qua 2 lần phỏng vấn 30 chuyên gia, cán bộ quản lý và giáo viên khẳng định: 100% các biện pháp đều được đánh giá ở mức độ Phù hợp đến Rất phù hợp và Khả thi đến Rất khả. Kiểm định thống kê cho thấy sự nhất quán, tin cậy cao giữa 2 lần đánh giá ($P > 0.05$), đây là cơ sở khoa học để đưa vào ứng dụng thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng dạy học GDTC tại Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

2. Bộ GD&ĐT (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông*.

3. Bộ GD&ĐT (2023), *Tài liệu tập huấn giáo viên GDTC bậc THCS thực hiện Chương trình GDPT 2018.*

4. Nguyễn Duy Quyết (2020), *Phương pháp nghiên cứu khoa học trong TDTT*, NXB Thể thao và Du lịch.

5. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong TDTT*, NXB TDTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Lê Huy Cừ (2026), Bài viết được trích dẫn từ luận văn Thạc sĩ Giáo dục học: *"Đánh giá thực trạng triển khai chương trình GDPT 2018 môn GDTC tại trường THCS Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội",* Đề tài dự kiến bảo vệ tháng 12/2026 tại Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

Ngày nhận bài: 10/8/2026; Ngày đánh giá: 25/8/2026; Ngày duyệt đăng: 06/9/2026.